

## **BÁO CÁO**

**Sơ kết 01 năm thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg  
ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính Phủ**

Kính gửi: Thanh tra tỉnh Gia Lai.

Thực hiện Văn bản số 120/TTr-PCTN ngày 23/03/2020 của Thanh tra tỉnh về việc báo cáo sơ kết 01 năm thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân thị xã báo cáo như sau:

### **I. Đặc điểm tình hình**

Thị xã An Khê được thành lập theo Nghị định số 155/2003/NĐ-CP ngày 09/12/2003 của Chính phủ, nằm trên quốc lộ 19, có vị trí chiến lược quan trọng đối với tỉnh Gia Lai, là vùng động lực kinh tế phía đông của tỉnh. Phía Bắc giáp huyện Kbang, phía Nam và phía Tây giáp huyện Đak Pơ, phía Đông giáp huyện Tây Sơn (tỉnh Bình Định).

Thị xã có tổng diện tích tự nhiên 20.006,78 ha; 12 cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã và 11 đơn vị hành chính cấp xã (05 xã, 6 phường), với dân số khoảng 67.910. Tổng số cán bộ, công chức hiện nay là 282 người (76/83 cán bộ, công chức thị xã và 206 cán bộ, công chức cấp xã).

### **II. Kết quả thực hiện chỉ thị 10/CT-TTg**

#### **1. Việc phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện**

Thực hiện Kế hoạch số 1490/KH-UBND ngày 04/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân thị xã đã xây dựng Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 13/9/2019 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính Phủ “*tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc*”, chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành thị xã triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng (PCTN), đẩy mạnh cải cách hành chính, trong đó, xác định phòng, ngừa tham nhũng là chính và kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng theo 04 giải pháp như sau:

- Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTN;

- Thực hiện cải cách hành chính, tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị, đổi mới công nghệ quản lý;

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội trong PCTN;

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ; xây dựng cơ chế giám sát, phát hiện vi phạm.

## **2. Việc ban hành văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ**

Nhằm thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân thị xã đã ban hành các văn bản sau:

- Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 13/9/2019 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính Phủ “*tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc*” trên địa bàn thị xã;

- Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 14/01/2020 về việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020 trên địa bàn thị xã An Khê;

- Thông báo số 53/TB-UBND ngày 10/5/2019 về việc tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn thị xã An Khê; Quyết định số 1361/QĐ-UBND ngày 24/6/2019 ban hành Nội quy làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thị xã;

- Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 13/8/2019 về việc tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thị xã An Khê thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 2019-2025; Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 16/8/2019 triển khai thực hiện Đề án Văn hóa công vụ; Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 20/01/2020 về chuyển đổi vị trí công tác năm 2020 đối với công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân thị xã và công chức cấp xã; Quyết định số 390/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 về việc ban hành quy chế văn hóa công vụ tại các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân thị xã và các xã, phường.

## **3. Việc rà soát nhận diện nguy cơ tham nhũng theo vị trí việc làm, kết quả rà soát; giải pháp phòng ngừa tham nhũng sau khi rà soát**

Qua rà soát cho thấy, công chức trực tiếp nhận và trả kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa, công chức trực tiếp dân tại Ban Tiếp công dân thị xã và các xã, phường; công chức tham gia quá trình thẩm tra, giải quyết hồ sơ của người dân và doanh nghiệp là vị trí việc làm có thể gây phiền hà, sách nhiễu nhiều nhất.

Giải pháp phòng ngừa: Kiểm tra thường xuyên và đột xuất việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ theo đúng thời gian quy định của từng thủ tục hành chính; việc tiếp nhận, phân loại, theo dõi, đôn đốc giải quyết đơn thư kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo... kịp thời chấn chỉnh các hành vi sách nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp nếu có của công chức thuộc thẩm quyền quản lý.

Trong kỳ, Ủy ban nhân dân thị xã đã ban hành 08 Quyết định chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức cấp xã (06 công chức Tài chính – Kế toán, 02 công chức Tư pháp – Hộ tịch).

#### **4. Việc lập, công khai đường dây nóng, số điện thoại, địa chỉ, hộp thư công vụ:**

Phát huy vai trò của nhân dân trong hoạt động giám sát hoạt động quản lý nhà nước và các vấn đề ở cơ sở và địa phương, Ủy ban nhân dân thị xã thông báo:

- Đường dây nóng của Ủy ban nhân dân thị xã: 0866.437.555.
- Địa chỉ thư điện tử: ubndankhe@gialai.gov.vn.
- Số điện thoại của bà Nguyễn Thị Thanh Lịch - Bí thư Thị ủy: 0988.130.318.
- Số điện thoại của ông Nguyễn Hùng Vỹ - Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã: 0904.450.169.
- Số điện thoại của ông Hồ Thanh Việt – Trưởng bộ phận Một cửa điện tử thị xã: 0935.176.668.

**5. Việc tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo được thực hiện đúng quy định.** Qua các buổi tiếp công dân, không có đơn thư tố cáo, khiếu nại, kiến nghị, phản ánh liên quan đến tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

#### **6. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý của các cơ quan hành chính nhà nước**

Triển khai hệ thống camera giám sát Tại Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả thị xã và các xã, phường, qua đó nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của lãnh đạo Ủy ban nhân dân thị xã đối với công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận; thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ trên phần mềm Một cửa điện tử giúp kiểm tra, kiểm soát tiến độ giải quyết hồ sơ của các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan.

Sử dụng, khai thác phần mềm quản lý văn bản và điều hành, hệ thống thư điện tử công vụ; triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 để tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính của người dân và doanh nghiệp thuộc phạm vi giải quyết của UBND thị xã tại địa chỉ <http://dichvucong.gialai.gov.vn>.

Sử dụng Cổng thông tin điện tử thị xã để công khai đường dây nóng và thực hiện tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp trên địa bàn.

#### **7. Việc nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc**

Hàng năm, thị xã có tổ chức khảo sát sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với hoạt động tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ tại Bộ phận một cửa thị xã với hình thức lấy phiếu khảo sát trực tiếp. Kết quả, người dân và doanh nghiệp đều hài lòng với thái độ phục vụ của công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận một cửa, hài lòng với kết quả tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ.

Tổ chức Hội nghị chuyên đề về công tác cải cách hành chính trên địa bàn thị xã, trong đó lồng ghép nội dung triển khai Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý,

ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

Trên cơ sở Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm, Ủy ban nhân dân thị xã đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính đảm bảo đúng, đầy đủ về mục đích, yêu cầu, nội dung; định kỳ báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện và đề ra các giải pháp để thực hiện ngày càng tốt hơn công tác cải cách hành chính.

Thực hiện công khai, minh bạch trong các lĩnh vực công tác theo quy định của pháp luật về PCTN và các quy định khác của pháp luật có liên quan; xem xét việc thực hiện công khai, minh bạch là một trong những biện pháp phòng ngừa tham nhũng có hiệu quả.

Thường xuyên rà soát thủ tục hành chính theo hướng đề xuất tinh giản, loại bỏ các thủ tục không cần thiết, khó thực hiện, rút ngắn thời gian giải quyết.

Nâng cao chất lượng công tác đối thoại với người dân, doanh nghiệp theo hướng thực chất, cầu thị; nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, vướng mắc của người dân, doanh nghiệp để giải quyết chu đáo, dứt điểm, đạt được sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp trên địa bàn thị xã.

#### **8. Việc thực hiện quy tắc ứng xử, những việc không được làm của người có chức vụ, quyền hạn**

Ủy ban nhân dân thị xã đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường; cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã tiếp tục thực hiện Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/2/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương. Qua đó, tạo chuyển biến tích cực trong ứng xử văn hóa của cán bộ, công chức, xây dựng môi trường lành mạnh, thân thiện, nâng cao chất lượng trong việc giải quyết công việc.

Trong kỳ, Đoàn Kiểm tra công vụ đã tổ chức 01 cuộc kiểm tra đột xuất việc chấp hành giờ giấc làm việc của cán bộ, công chức tại Phòng Tài nguyên và Môi trường, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thị xã, Ủy ban nhân dân các xã Cửu An, Xuân An, Tú An.

Ủy ban nhân dân thị xã đã xử lý nghiêm đối với các trường hợp cán bộ, công chức, viên chức vi phạm việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ, các quy định của pháp luật trong lĩnh vực kế toán, tài chính và các lĩnh vực khác (năm 2019: 07 người, năm 2020: 02 người).

**9. Việc xử lý vi phạm và trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị thiếu trách nhiệm, để cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp có hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp:**

Trong kỳ, Ủy ban nhân dân thị xã chưa phát hiện trường hợp vi phạm nào.

#### **10. Công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc trong việc triển khai thực hiện chỉ thị 10/CT-TTg**

- Số cuộc kiểm tra, giám sát, đôn đốc: thường xuyên;

- Số đơn vị được kiểm tra: Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả, Ban Tiếp công dân thị xã;
- Số đơn vị, cá nhân có vi phạm đã phát hiện: không có;
- Đánh giá hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc: qua công tác kiểm tra, giám sát đã nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, Ban Tiếp công dân thị xã và các xã, phường; tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng thời hạn hoặc sớm hơn thời hạn ngày ngày cao.

### **III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ**

#### **1. Đánh giá kết quả thực hiện**

Ủy ban nhân dân thị xã đã chủ động bám sát các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh, ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện nghiêm Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, đối với công tác phòng, chống tham nhũng.

Trong kỳ, các cơ quan, đơn vị thuộc thị xã đã tổ chức khoảng 103 buổi tuyên truyền Luật Phòng, chống tham nhũng và các Văn bản Luật khác... với khoảng 5.860 lượt người tham dự; phát trên sóng PT-FM: 84 tin bài về giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tuyên truyền 62 lượt Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Luật Phòng, chống tham nhũng; phát trên sóng truyền hình: 47 tin bài về giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, thực hiện 57 chuyên mục “Tìm hiểu pháp luật” với 114 lần phát sóng, thời lượng từ 3-5 phút/chuyên mục.

#### **2. Khó khăn, vướng mắc, tồn tại**

Chính sách pháp luật chưa đầy đủ, thiếu đồng bộ, chưa điều chỉnh hết các quan hệ phát sinh trong đời sống xã hội.

Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN chưa sâu rộng đến tất cả đối tượng là người dân và tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn.

#### **3. Kiến nghị: Không**

Ủy ban nhân dân thị xã Báo cáo sơ kết 01 năm thực hiện Chỉ thị 10/CT-TTg ngày 22/04/2019 của Thủ tướng Chính phủ để Thanh tra tỉnh theo dõi, tổng hợp theo quy định./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch, PCT UBND thị xã;
- Thanh tra thị xã;
- Lưu VT.

**PHỤ LỤC 1**

**MỘT SỐ KẾT QUẢ CHỦ YẾU TRONG VIỆC THỰC HIỆN CHỈ THỊ 10/CT-TTg**  
(Kỳ báo cáo 22/4/2019 đến 29/2/2020)

<b>TT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>ĐVT</b>	<b>Số liệu</b>
<b>A</b>	<b>CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT</b>		
1	Số văn bản chỉ đạo ban hành để thực hiện Chỉ thị	Văn bản	09
<b>B</b>	<b>TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, QUẢN TRIỆT</b>		
2	Số lượt CBCC, nhân dân tham gia các buổi tuyên truyền	Lượt người	5.860
3	Số buổi tuyên truyền, quán triệt pháp luật PCTN	Buổi	103
<b>C</b>	<b>CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN CHỈ THỊ</b>		
4	Kết quả rà soát nhận diện nguy cơ tham nhũng theo vị trí việc làm	Người	64
5	Số lượng đơn vị công khai số điện thoại đường dây nóng	Cơ quan	29
6	Số lượng đơn vị công khai địa chỉ hộp thư điện tử	Cơ quan	29
7	Số lượng đơn vị công khai thời gian, địa điểm tiếp công dân	Cơ quan	12
8	Số lượng đơn vị giám sát bằng công nghệ hiện đại, ghi âm, ghi hình, giám sát trực tuyến	Cơ quan	12
9	Số lượng đơn vị đánh giá sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp	Cơ quan	12
10	Số người vi phạm quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn	Lượt người	0
11	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính	Cuộc	01
12	Số người vi phạm việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính	Người	0
13	Số người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm	Người	0
14	Số người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm	Người	0
15	Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm	Người	0

**KẾT QUẢ XỬ LÝ VI PHẠM CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC GÂY PHIÊN HÀ,  
NHỮNG NHIỀU***(Kỳ báo cáo 22/4/2019 đến 29/2/2020)*

<b>TT</b>	<b>Tên vụ</b>	<b>Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc</b>	<b>Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc</b>	<b>Tóm tắt nội dung vụ việc và kết quả xử lý vi phạm</b>
1	0	0	0	0

**TÌNH HÌNH TIẾP NHẬN, THÔNG TIN QUA THƯ ĐIỆN TỬ, ĐƯỜNG DÂY NÓNG**  
(Kỳ báo cáo 22/4/2019 đến 29/2/2020)

<b>TT</b>	<b>Loại hình</b>	<b>Số lượng tiếp nhận</b>	<b>Số lượng đã giải quyết</b>	<b>Số lượng chưa giải quyết</b>
1	Qua thư điện tử	0		
2	Qua đường dây nóng	0		



**TÌNH HÌNH TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT ĐƠN**  
(Kỳ báo cáo 22/4/2019 đến 29/2/2020)

<b>TT</b>	<b>Loại đơn</b>	<b>Số lượng đơn tiếp nhận</b>	<b>Số lượng đơn đã giải quyết</b>	<b>Số lượng đơn chưa giải quyết</b>
1	Kiến nghị, phản ánh	0		
2	Khiếu nại	0		
3	Tố cáo	0		